

VĂN HÓA PHẢI ĐƯỢC ĐẶT NGANG HÀNG VỚI KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI - LUẬN ĐIỂM KHOA HỌC, NHÂN VĂN VÀ CÁCH MẠNG

★ PGS, TS ĐOÀN THỂ HANH

*Viện Văn hóa và phát triển,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

★ ThS ĐÀO DUY ANH

Học viện Chính trị khu vực II

● **Tóm tắt:** Xuất phát từ nhận thức đúng đắn, sâu sắc về vai trò của văn hóa, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn coi trọng văn hóa, trong đó kiên định quan điểm “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”. Phát biểu ở Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24-11-2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh lại luận điểm này trong điều kiện phát triển mới của đất nước. Bài viết phân tích tính khoa học, nhân văn và cách mạng của luận điểm.

● **Từ khóa:** văn hóa; vai trò của văn hóa; quan hệ giữa văn hóa và các lĩnh vực khác.

1. Sự kế thừa, kiên định và nhấn mạnh quan điểm của Đảng trong điều kiện mới

Ngay khi chưa giành được chính quyền, trong *Đề cương văn hóa Việt Nam* (năm 1943), Đảng đã khẳng định: “Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa)⁽¹⁾. Theo Hồ Chí Minh, trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cần được coi trọng ngang nhau là chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa. Người khẳng định: “chính trị rộng cũng là văn hóa và văn hóa nghệ sâu cũng là chính trị; văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị”⁽²⁾. Quan điểm này được

Đảng ta liên tục kế thừa, bổ sung, phát triển phù hợp với từng giai đoạn, thể hiện ở văn kiện các đại hội, hội nghị Trung ương của Đảng.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI đã xác định quan điểm: “Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”⁽³⁾. Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; phát huy nhân tố con người, lấy nhân dân làm trung tâm; phát huy vai trò của văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực của sự phát triển”⁽⁴⁾; “phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng

tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”⁽⁵⁾.

Phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc (ngày 24-11-2021), Tổng Bí thư nhấn mạnh: Đứng trước những thời cơ và thách thức mới, yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng nước ta là phải tiếp tục xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, vì văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, động lực phát triển; cần phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng nhằm tạo ra sức mạnh

tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao, theo định hướng XHCN vào giữa thế kỷ XXI. Tổng Bí thư khái quát: “nhận thức của Đảng ta về xây dựng và phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới đã từng bước được bổ sung, phát triển ngày càng hoàn thiện, toàn diện và sâu sắc hơn”⁽⁶⁾, trong đó luận điểm “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” đã được Tổng Bí thư nâng lên tầm cao mới, với những nội hàm thích ứng điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập quốc tế, bảo đảm để đất nước phát triển nhanh, bền vững.

2. Tính khoa học của luận điểm

Một là, luận điểm thể hiện nhận thức một cách đúng đắn, phù hợp về vai trò, vị trí của văn hóa đối với phát triển xã hội

Sở dĩ Tổng Bí thư nhấn mạnh “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” trong phát triển, bởi trước hết Đảng ta nhận

thức rõ vai trò to lớn của sức mạnh văn hóa: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực, là nguồn lực nội sinh của phát triển; văn hóa “soi đường cho quốc dân đi”, là đặc trưng, thành tố thuộc tính tạo nên CNXH Việt Nam.

Giữ vai trò nền tảng tinh thần của xã hội, bởi văn hóa là những giá trị sống do sự sáng tạo của con người, được hình thành, kết tinh, lắng tụ bền chặt, bồi đắp qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, lan tỏa trong đời sống xã hội; là nhựa sống nối đời; là mạch ngầm nuôi dưỡng quốc gia, dân tộc. Nó đã trở thành khuôn thước, cốt cách,

làm điểm tựa, niềm tin, chỗ dựa tinh thần, kho tàng kinh nghiệm, nền móng cho suy nghĩ và hành xử của con người trong hiện tại và tương lai.

Văn hóa là nội lực, bởi nó chính là giá trị của

cộng đồng dân tộc sống trên dải đất hình chữ S với những đặc điểm địa lý, lịch sử, cư dân... trải hàng nghìn năm dựng nước, giữ nước sáng tạo, tiếp biến mà nên. Nó được trao truyền, giàu thêm, làm nên sức mạnh Việt Nam lần lượt đánh bại các thế lực xâm lược hung bạo, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thích ứng với thiên tai. Đến hôm nay, những giá trị văn hóa đó vẫn tiềm ẩn, hiện hữu trong mỗi con dân và cộng đồng người Việt với tư cách chủ thể xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là nguồn nội lực vô cùng to lớn để đất nước cất cánh, hội nhập với những mục tiêu mà Đại hội XIII của Đảng đã xác định.

Văn hóa “soi đường cho quốc dân đi” là xuất phát từ thuộc tính của văn hóa - sự hiểu biết, tài năng, trí tuệ, đạo đức, lối sống, tâm hồn của con người và của mỗi cộng đồng quốc gia, dân tộc trong mối quan hệ với xã hội và tự nhiên. Với

“nhận thức của Đảng ta về xây dựng và phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới đã từng bước được bổ sung, phát triển ngày càng hoàn thiện, toàn diện và sâu sắc hơn”.

tâm nhìn khoa học và văn hóa vượt trước đó, Đảng Cộng sản Việt Nam đã gắn độc lập dân tộc với CNXH, làm cho văn hóa luôn soi đường, vạch lối để toàn thể quốc dân đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác.

Nhận rõ vai trò to lớn của sức mạnh văn hóa là do Đảng ta nắm vững được những chức năng xã hội to lớn của văn hóa: chức năng nhận thức (giúp con người nhận thức đúng về thế giới, từ đó mà thích ứng, cải tạo thế giới, cải tạo chính bản thân con người); chức năng giáo dục (văn hóa trao truyền kinh nghiệm, tri thức của loài người cho cá nhân và cộng đồng); chức năng thẩm mỹ (văn hóa là kho tàng tích lũy các giá trị thẩm mỹ, truyền đạt các giá trị thẩm mỹ, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ, phát triển năng lực thẩm mỹ của con người, tiếp tục đánh giá, sáng tạo những giá trị thẩm mỹ mới); chức năng giải trí (văn hóa có khả năng thỏa mãn nhu cầu giải trí, bù đắp lại sức lao động đã mất, phát triển những năng lực nghệ thuật, tạo điều kiện cho sự phát triển toàn diện con người); chức năng dự báo (trên cơ sở tổng kết những kinh nghiệm của quá khứ và hiện tại để rút ra những quy luật, xu hướng vận động trong tương lai, giúp cho con người kiến tạo sự phát triển); chức năng giao tiếp (tiếp xúc, giao lưu văn hóa qua phong tục, tập quán, lễ hội, nghệ thuật, du lịch, thể thao, ngoại giao, hợp tác, trao đổi... tạo ra các mối quan hệ giữa con người với con người, giữa các quốc gia, dân tộc, các vùng, tiểu vùng văn hóa). Rõ ràng, với những giá trị sáng tạo, được tích lũy, được xây dựng thành những quy chuẩn, được cộng đồng thừa nhận, văn hóa có chức năng bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp, nâng cao dân trí, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, những phong cách, lối sống lành mạnh, hướng con người tới chân, thiện, mỹ. Phát triển văn hóa chính là vì sự hoàn thiện nhân cách con người,

xây dựng con người để thúc đẩy phát triển văn hóa. Con người là chủ thể sáng tạo, truyền bá, thụ hưởng văn hóa, là trung tâm của chiến lược phát triển.

Hai là, Đảng ta nhận thức sâu sắc sự tác động trở lại của văn hóa đối với kinh tế và các lĩnh vực khác, tạo nên sức mạnh vô cùng to lớn thúc đẩy xã hội phát triển.

Đây chính là nguyên lý của chủ nghĩa Mác. Sản xuất vật chất, phát triển kinh tế là cơ sở, nền tảng quyết định sự tồn tại, phát triển lịch sử xã hội loài người. Nhìn một cách cụ thể thì kinh tế bảo đảm đời sống vật chất; xã hội duy trì và thiết lập các mối quan hệ; chính trị kiến tạo niềm tin, vạch ra con đường, tương lai phía trước còn văn hóa thực hiện sứ mệnh chăm lo đời sống tinh thần, tạo tri thức, động lực, niềm tin, sức mạnh đối với con người. Với hệ giá trị được tạo lập, văn hóa góp phần xây dựng, điều chỉnh suy nghĩ, hành vi, hướng con người đến những điều tốt đẹp của chân, thiện, mỹ. Với những thuộc tính như vậy, văn hóa trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội khi trong nó chứa đựng cao tính giá trị, tri thức, phản ánh đúng quy luật vận động của các lĩnh vực. Nhờ có văn hóa (trí tuệ, tri thức, kinh nghiệm...) mà con người trở thành chủ thể của quá trình sản xuất và sáng tạo ra các giá trị vật chất, tinh thần. Đến lượt mình, các giá trị to lớn của văn hóa tinh thần (khoa học, công nghệ, tri thức quản lý...) tạo ra được nguồn nhân lực chất lượng cao - bộ phận tinh túy nhất của lực lượng sản xuất, tiếp tục thúc đẩy kinh tế và các lĩnh vực khác phát triển nhanh, bền vững hơn. Nguồn lực con người, tiềm năng văn hóa của con người (trí tuệ, tài năng, đạo đức, tâm hồn, nhân cách, lối sống, ý chí, nghị lực... của mỗi cá nhân và cộng đồng) là sức mạnh nội sinh, là nguồn lực vô cùng to lớn. Cứ như vậy, nguồn động lực văn hóa trở thành yếu tố tác động trở lại

có tính quyết định đối với sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, nhất là trong điều kiện hiện nay, khi mà khoa học, công nghệ lại được đặt trên nền cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Có thể thấy, tài nguyên quý giá nhất là con người, là văn hóa, là nguồn nhân lực chất lượng cao, là tri thức, trí tuệ trong nền kinh tế tri thức mà nhân loại đang đạt tới. Trong điều kiện hiện nay, văn hóa đang khai mở tinh thần tự lực, tự cường, khởi nghiệp, tạo ra tinh thần mới, tư duy phát triển kinh tế bằng sức mạnh trí tuệ và bản lĩnh vượt khó, sáng tạo của người Việt Nam. Đồng thời, văn hóa lên án lễ lối làm ăn, kinh doanh thiếu lành mạnh, đấu tranh với biểu hiện vì lợi ích kinh tế mà phá hủy môi trường sống...

Phẩm chất văn hóa của những người Cộng sản Việt Nam đã làm cho lĩnh vực chính trị đương đại nước ta (đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước...) là kết tinh trí tuệ của cả hệ thống chính trị và nhân dân, làm khung khổ cho đất nước phát triển. Văn hóa chính trị hiện nay của nền chính trị Việt Nam đang tiếp tục hướng vào làm cho Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh, xứng đáng là đại diện cho lợi ích tối cao của dân tộc; không ngừng nâng cao văn hóa chính trị trong mỗi tổ chức đảng, mỗi đảng viên, trong toàn xã hội. Văn hóa chính trị phải được thể hiện mạnh mẽ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, trong công cuộc xây dựng, chấn hưng nền văn hóa dân tộc, vừa uốn nắn, điều chỉnh, vừa kiểm duyệt các hành vi của con người, điều tiết các mối quan hệ xã hội, thanh lọc để tiếp biến văn hóa nước ngoài, làm giàu nền văn hóa dân tộc một cách bền vững nhất.

Thực tế thế giới cho thấy, không ít quốc gia có nhiều tài nguyên thiên nhiên, nhưng vẫn nghèo

đói; trái lại, một số nước nghèo về tài nguyên thiên nhiên, nhưng lại rất giàu về kinh tế; một số quốc gia có chỉ số hạnh phúc cao lại chưa phải là nước có kinh tế mạnh, bởi nhờ coi trọng nâng cao dân trí, phát triển giáo dục và đào tạo, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài..., *nghĩa là rất coi trọng văn hóa*. Xét cho cùng, tài nguyên quý nhất, vốn quý nhất, động lực vĩ đại nhất là con người, là văn hóa. Nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà Đảng và nhân dân ta xây dựng đang mở đường cho những giá trị ưu việt của chế độ XHCN ra đời, trở thành lối sống tốt đẹp trong hiện thực xã hội nước ta. Đó chính là sự tác động trở lại to lớn của văn hóa.

Lịch sử Việt Nam minh chứng: cha ông ta đã đánh bại các đế chế phong kiến hùng mạnh, hung bạo nhất với dã tâm đồng hóa dân tộc ta qua nhiều cuộc xâm lược trong suốt hàng nghìn năm; dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân ta đã đánh bại chủ nghĩa thực dân cũ, chủ nghĩa thực dân mới, chủ nghĩa bành trướng xâm lược. Tất cả đều bắt nguồn từ sức mạnh tổng hợp - sức mạnh văn hóa Việt Nam. Bởi, nếu so sánh sức mạnh vật chất (kinh tế, quân sự...) thì các thế lực xâm lược đều vượt trội. Ngược lại, như Tổng Bí thư lưu ý: “nhiều khi bất chước nước ngoài một cách nhố nhăng, phản cảm, không có chọn lọc (nói nặng ra là “vô văn hóa”, “phản văn hóa”)... Sự yếu kém, khuyết điểm này đã gây hệ lụy, tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội, đến xây dựng con người và môi trường văn hóa của chúng ta”⁽⁷⁾.

Sở dĩ nhận thức rõ tính khoa học của sự tác động trở lại to lớn của văn hóa đối với các lĩnh vực khác bởi Đảng nắm vững bản chất của văn hóa là tính sáng tạo (văn hóa là hoạt động sáng tạo, phát minh của con người; con người là chủ thể sáng tạo ra văn hóa, chỉ có con người mới

sáng tạo ra văn hóa; văn hóa là trình độ người của con người); tính nhân văn (văn hóa là vẻ đẹp nhân văn chỉ có ở con người nhằm vươn tới đỉnh cao của sự hoàn thiện; văn hóa là những năng lực bản chất người trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của cá nhân và xã hội); tính giá trị (sự sáng tạo văn hóa bao giờ cũng bắt nguồn từ nhu cầu tồn tại của nhân loại, vì thế văn hóa là giá trị - cái được xã hội cho là cần thiết, có ích, cao quý và vươn tới). Hệ thống giá trị phổ biến được nhân loại chấp nhận là chuẩn mực chân - thiện - mỹ. Đây là cơ sở để định hướng, liên kết cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động trên từng lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, đồng thời có chức năng đánh giá và điều chỉnh hành vi của cá nhân và cộng đồng ở mỗi lĩnh vực.

Ba là, Đảng nhận thức rõ: văn hóa thể hiện sức mạnh xã hội của hoạt động lao động sản xuất của con người

Như đã biết, lao động sản xuất tạo ra toàn bộ sự phong phú, đa dạng cho tồn tại của con người, hình thành mối quan hệ của con người với thế giới tự nhiên và quan hệ của con người với con người trong cộng đồng xã hội - chính là cội nguồn của văn hóa. Trải qua hàng nghìn năm, loài người đã sáng tạo ra những giá trị văn hóa, khoa học, công nghệ rất phong phú, tạo nên sức mạnh vô cùng lớn lao, làm cho lịch sử nhân loại tiến từ chế độ xã hội thấp lên chế độ xã hội cao hơn, từ nông muội tới văn minh. Nội dung của văn hóa còn thể hiện ở sự phát triển, hoàn thiện của bản thân con người cả về thể chất lẫn tâm hồn, cả về đạo đức lẫn năng lực trí tuệ và trình độ thẩm mỹ. Do vậy, trong quan niệm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, văn hóa - với tư cách là phương thức hoạt động sống đặc thù của con người - không chỉ là hoạt động lao động sản xuất nhằm tạo ra của cải vật chất cho cuộc sống con người, mà còn là những hoạt động tinh thần, hoạt động giáo dục

và khai sáng để tạo nên những sản phẩm tinh thần chứa đựng những giá trị văn hóa cho con người. Nói như Tổng Bí thư, văn hóa chính là cái làm nên nền tảng tinh thần của xã hội, ghi nhận tâm cao và chiều sâu phát triển của cộng đồng xã hội, tạo ra hệ các giá trị nhân đạo, nhân văn cho một cộng đồng xã hội và kết tinh những giá trị tốt đẹp nhất trong quan hệ giữa con người với con người, với xã hội và với tự nhiên. Đây cũng chính là tính khoa học của luận điểm “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” mà Tổng Bí thư đã nêu - tính sáng tạo văn hóa của chủ thể con người trong mối quan hệ với sự sáng tạo ở các lĩnh vực khác.

3. Tính nhân văn, tính cách mạng của luận điểm

Nói đến văn hóa thực chất là nói đến con người. Đặt văn hóa ngang hàng với chính trị, kinh tế, xã hội là coi trọng yếu tố văn hóa, yếu tố con người trong phát triển các lĩnh vực đó. Nó thể hiện bản chất nhân văn của chế độ XHCN mà Đảng, nhân dân ta định hướng. Đó là xã hội của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Nếu văn hóa không ngang hàng với các lĩnh vực khác trong phát triển có nghĩa là hoặc sa vào lối phát triển duy kinh tế, trong đó tăng trưởng kinh tế là thước đo duy nhất, hoặc ở đó không bảo đảm tính công bằng, dân chủ, văn minh (tính văn hóa) trong cơ hội phát triển, trong phân phối và thụ hưởng thành quả lao động (quan hệ sản xuất). Tổng Bí thư chỉ rõ: “*Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị trường ở Việt Nam là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển.*” Điều đó có nghĩa là: không chờ đến khi kinh tế đạt tới trình độ phát triển cao

rồi mới thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, càng không “hy sinh” tiến bộ và công bằng xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần. Trái lại, mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội; mỗi chính sách xã hội phải nhằm tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; khuyến khích làm giàu hợp pháp phải đi đôi với xóa đói, giảm nghèo bền vững, chăm sóc những người có công, những người có hoàn cảnh khó khăn⁽⁸⁾. “Chúng ta coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”⁽⁹⁾. Đây là một yêu cầu có tính nguyên tắc, đậm chất nhân văn trong luận điểm “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” mà Tổng Bí thư nhấn mạnh ở thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập quốc tế hiện nay.

Luận điểm “Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” thể hiện tính cách mạng, bởi nước ta phát triển kinh tế thị trường, nhưng là kinh tế thị trường định hướng XHCN thể hiện tính văn hóa của phát triển. Tổng Bí thư xác định: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé”, vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế

hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và, chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có. Phải chăng những mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁰⁾ mà Đảng, nhân dân ta đang cùng nhau xây dựng, phấn đấu. Định hướng XHCN mà Đảng đã xác định, luận điểm văn hóa phải đặt ngang hàng với các lĩnh vực khác trong quá trình phát triển phải được thể hiện trong mỗi bước tiến của sản xuất, kinh doanh; phát triển kinh tế - xã hội phải đồng thời là bước tiến của phát triển văn hóa, hướng tới con người, đồng thời xây dựng con người - chủ thể của đất nước, là cơ sở để giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình, tính ưu việt của định hướng XHCN ở nước ta □

Ngày nhận bài: 3-4-2022; Ngày bình duyệt: 18-4-2022; Ngày duyệt đăng: 20-6-2022.

(1) ĐCSVN: Văn kiện Đảng Toàn tập, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.316.

(2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.246.

(3) ĐCSVN: Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2014, tr.48.

(4), (5) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.99, 33-34.

(6), (7), (8), (9), (10) Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.165, 167-168, 26-27, 27, 21-22.